

Tài sản vô giá cho muôn đời sau

► LƯU TRINH (ghi)

Khi viết Di chúc, Bác Hồ chỉ khiêm tốn gọi đó là bức thư để lại mấy lời căn dặn cho đời sau nhưng với nhân dân ta đó là tài sản vô giá; với Đảng ta đó là công trình lý luận về xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền, xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta. GS Hoàng Chí Bảo, chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng lý luận T.Ư chia sẻ xung quanh câu chuyện viết Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

SỬA CHỮA, BỔ SUNG NHIỀU LẦN

Nếu nói về Bác Hồ viết Di chúc, đến nay đã có lịch sử 54 năm, còn tính từ khi Bác mất và Đảng ta lần đầu tiên công bố bản Di chúc trước toàn thể quốc dân, đồng bào và chúng ta học tập, làm theo lời Bác là trên 50 năm.

Năm 1965, nhân dịp sinh nhật lần thứ 75, vào lúc 9 giờ sáng ngày 10/5/1965 Bác viết bản Di chúc với tiêu đề "Tuyệt đối bí mật" gồm ba trang. Các



Dẫu ông, thì để lại muôn vàn lời căn dặn cho thế hệ sau.
Ông dạy, ông truyền cho thế hệ sau, ông dạy thế hệ sau và ông dặn thế hệ sau phải luôn nhớ và làm theo lời dạy của ông, ông dặn thế hệ sau phải luôn nhớ và làm theo lời dạy của ông, ông dặn thế hệ sau phải luôn nhớ và làm theo lời dạy của ông...

Bút tích Di chúc của Bác

năm tiếp theo 1966, 1967, 1968 và 1969, năm nào Bác cũng mang ra đọc lại, suy ngẫm rất cẩn thận và sửa chữa, bổ sung. Và chỉ có hai người được biết là thư ký Vũ Kỳ và Tổng Bí thư

Lê Duẩn. Mỗi lần viết, sửa xong bản Di chúc, Bác đều đặt vào trong một cái phong bì lớn đưa thư ký Vũ Kỳ cất giữ. Trong suốt 4 năm để suy nghĩ, để viết và sửa chữa Di chúc, có

(Tuyệt đối bí mật)
Viết xong 3 lần chưa công bố.
Đọc lại, thì giờ, hands free.
Năm nay, tôi được 75 tuổi, vào dịp kỷ niệm Đảng ta được 75 năm thành lập...
Tôi yêu cầu thì giờ thì thực tại thì, khi là "hoài vọng" Tôi mong rằng cách này

Nam ở nơi đầu sóng, ngọn gió chống Mỹ xâm lược, miền Bắc bắt đầu chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Giặc ngoại xâm với âm mưu đưa miền Bắc về thời kỳ đồ đá, ngăn chặn chi viện cho miền Nam. Trong hoàn cảnh đó, ngày 17/7/1965, Bác ra lời kêu gọi Chống Mỹ cứu nước và khẳng định: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" (đến bây giờ câu nói này trở thành chân lý của thời đại). Với việc ra lời kêu gọi cả nước Chống Mỹ cứu nước này, năm 1966, Bác chỉ mang bản Di chúc ra nghiên cứu, suy ngẫm, không sửa chữa gì.

Thứ 2, năm 1968, sự kiện lịch sử tổng tiến công Mậu Thân tạo ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bác có niềm tin mãnh liệt là Cách mạng Việt Nam nhất định thắng lợi, miền Nam sẽ được giải phóng, Bắc - Nam sum họp một nhà, non sông nối liền một dải. Vì thế, năm này, Bác sửa chữa Di chúc rất nhiều, có những đoạn gần như viết lại. Bác hình dung, trù tính, định liệu các công việc của tương lai, tái thiết đất nước sau chiến tranh. Trong đó, những dự liệu về công cuộc đổi mới mà Bác lựa chọn, trước hết là phải chỉnh đốn lại Đảng, với việc: "Giữ gìn

sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

Trong các năm 1965, 1966, 1967, 1968, Bác chọn Đá Chông (Ba Vì, Hà Nội) để viết Di chúc. Riêng năm cuối cùng, năm 1969, sức khỏe Bác giảm sút từng ngày, không đi về Đá Chông được, Bác sửa Di chúc trong nhà sàn. Lần sửa Di chúc cuối cùng trùng với ngày Bác phải chủ trì họp Hội nghị T.Ư, khi nhìn đồng hồ thấy 9h sáng, Bác bảo, các đồng chí T.Ư nghỉ giải lao, xong chú Ba (tức Tổng Bí thư

Lê Duẩn) chủ trì thay Bác, Bác phải về nhà có chút việc riêng (sửa Di chúc - PV). Đó là lần sửa Di chúc cuối cùng tại nhà sàn và 4 tháng sau thì Bác đi.

CHỈ DÀNH 79 TỪ NÓI VỀ BẢN THÂN

Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được chọn viết vào đúng dịp sinh nhật của Người và thời gian viết, sửa năm nào cũng bắt đầu từ 9 - 10 giờ sáng. Tại sao lại Bác lại chọn những thời khắc đặc biệt như vậy?

Việc Bác chọn viết Di chúc

vào dịp sinh nhật thể hiện bản lĩnh văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bởi theo tâm lý thông thường, nói đến sinh nhật là nói đến sự sống, ngày vui; còn viết di chúc là cảm giác buồn, nỗi tiếc hoài niềm của người biết được giới hạn sự sống của mình. Nhưng Bác Hồ lại khác, Bác biểu lộ niềm vui, sự thanh thản. Trang đầu tiên của Di chúc, bên cạnh dòng chữ: “Mừng sinh nhật 75 tuổi”, Bác ghi chú ở góc bên trái: “Tài liệu tuyệt đối bí mật”. Vì Bác thương dân, Bác sợ khi nhân dân, đồng bào, chiến sĩ biết về việc Bác viết Di chúc sẽ bất an, lo lắng cho sức khỏe của Người nên Bác tuyệt đối giữ kín. Chỉ đến khi Bác mất, trong buổi lễ truy liệu trọng thể diễn ra tại Quảng trường Ba Đình, ngày 9/9/1969, Đảng ta công bố Di chúc trước toàn thể quốc dân, đồng bào.

Còn việc Bác chọn 9h sáng để viết Di chúc, Bác nói với chúng ta, đây là giờ tốt đẹp nhất, mình miễn, thanh thần nhất trong một ngày làm việc. Bác dành thời điểm ấy để nói lời thân thiết với nhân dân, dặn lại Đảng và nhân dân những lời cuối cùng trước lúc ra đi. Và sự trùng hợp đặc biệt, trái tim Bác lại ngừng đập đúng 9h sáng, giờ viết Di chúc của Người. Còn Đảng ta thông báo Bác mất vào lúc 9h47 sáng ấy thì phải hiểu là tất cả các giờ cấp

cứu cộng dồn lại, bằng mọi cách để tìm Bác đập lại, nhưng bất lực. Thời khắc linh thiêng 9h47p sáng là giờ Bác ra đi vĩnh viễn. Trong bản Di chúc 1.000 từ của Bác chỉ dành riêng cho bản thân mình đúng 79 từ, trùng với tuổi thọ 79 tuổi của Người, đó là đoạn Bác dặn “VỀ VIỆC RIÊNG”: “Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diễu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”.

Một chi tiết nữa trong 79 từ dặn “VỀ VIỆC RIÊNG” này, Bác còn kín đáo gửi vào đây một quan niệm rất mới mẻ và hiện đại về xây dựng CNXH ở Việt Nam. Bác viết: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Tâm nguyện cuối cùng ấy chính là định nghĩa về CNXH mà bây giờ Đảng ta đưa toàn bộ tư tưởng này vào trong cương lĩnh của Đảng năm 1991, năm 2011; đó cũng chính là hệ mục tiêu của đổi mới mà chúng ta đang kiên trì thực hiện: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đây chính là tư tưởng của Bác.

Bản Di chúc 1000 từ nhưng Bác dành 4 năm viết, sửa chữa

Cả đời Bác tiết kiệm, tiết kiệm đến mức khắc khổ để nêu gương. Kế về câu chuyện Bác viết Di chúc, chúng ta đừng quên chi tiết, Bác viết Di chúc vào mặt sau của bản tin Thông Tấn xã. Sau này khi Bác mất, nhà thơ Chế Lan Viên đã lấy ý này để viết câu thơ: “Sau bản tin một đêm người ký thác chuyện muôn đời”.

rất công phu, dồn nén tình cảm, tâm nguyện, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng. Đây là một tài sản vô giá mà mọi thế hệ, nhất là thế hệ trẻ Việt Nam phải suốt đời ghi nhớ, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuổi trẻ Việt Nam cần học mục đích sống, động cơ sống cao thượng của Bác, suốt đời vì dân, vì nước, không màng danh lợi. Bác nói: “Tuổi trẻ các cháu chỉ có 1 điều ham chơi: Ham học, ham làm, ham tiến bộ, tuổi trẻ chớ có ham làm quan”. Một điểm nữa là học ở Bác về phong cách ứng xử. Bác là một bậc thầy về ứng xử, giản dị, tự nhiên, linh hoạt, không cứng nhắc, giáo điều. Càng vĩ đại càng khiêm tốn. ■



“Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình lịch sử vào ngày 2/9/1945. Sau 24 năm liền là Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Bác đã vinh biệt chúng ta đúng ngày Quốc khánh 2/9. Sự trùng hợp ngẫu nhiên đó khiến ngày mất của Bác vô cùng linh thiêng, xúc động. Trên thế giới mấy tí người chỉ có 2 người có sự trùng

hợp đặc biệt đó. Một là, Tổng thống Mỹ Thomas Jefferson - tác giả bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ, ông cũng đi vào ngày Quốc khánh của nước Mỹ - 4/7 (nước Mỹ gọi là ngày độc lập). Thứ hai là Bác Hồ muốn vắn kính yêu của chúng ta. Tôi cho đó là sự trùng hợp của các vĩ nhân nhưng với riêng Bác, có thêm điều độc nhất vô nhị là lãnh tụ duy nhất trên thế giới trước lúc ra đi còn để lại Di chúc bằng văn bản. Bác khiêm tốn gọi đó là bức thư để lại mấy lời căn dặn cho đời sau nhưng với Đảng ta, nhân dân ta đó là một tài sản vô giá, là quốc bảo quốc gia”. GS Hoàng Chí Bảo, chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng lý luận T.Ư.